

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP TẠI TỈNH THÁI NGUYÊN

Bé Hồng Cúc,¹ Đỗ Xuân Hòa²

¹Trường Đại học Khoa học – ĐH Thái Nguyên, ²Báo Thái Nguyên

TÓM TẮT

Bài nghiên cứu tập trung vào việc làm rõ thực trạng quản lý nhà nước về sở hữu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, chỉ ra nguyên nhân của những yếu kém, tồn tại trong công tác quản lý của Nhà nước. Từ đó, đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhằm góp phần đẩy mạnh sự phát triển của sở hữu công nghiệp tại tỉnh Thái Nguyên.

Từ khóa: Sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp, quyền sở hữu công nghiệp, quản lý nhà nước, tài sản trí tuệ

ĐẶT VẤN ĐỀ

Sở hữu trí tuệ nói chung, sở hữu công nghiệp (SHCN) nói riêng có vai trò quan trọng trong việc xây dựng và phát triển thương hiệu của các tổ chức, đơn vị, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Xác định được tầm quan trọng đó, thời gian qua, tỉnh Thái Nguyên đã tích cực xây dựng và duy trì một hệ thống thực thi quyền SHCN tương đối tốt. Tuy nhiên, việc xây dựng, phát triển quyền SHCN của doanh nghiệp và quản lý nhà nước (QLNN) về SHCN, nhất là trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế như hiện nay thì Thái Nguyên còn bộc lộ nhiều hạn chế. Vì vậy, đề nâng cao vai trò QLNN đối với hoạt động SHCN là một nhiệm vụ cấp thiết.

Xuất phát từ tình hình thực tế đó, nhóm tác giả đã lựa chọn vấn đề “*Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về sở hữu công nghiệp tại tỉnh Thái Nguyên*” để nghiên cứu.

NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nội dung nghiên cứu

Thứ nhất: Nghiên cứu thực trạng QLNN đối với quyền SHCN trên địa bàn Thái Nguyên.

Thứ hai: Đề xuất một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác QLNN về SHCN tại tỉnh Thái Nguyên.

Phương pháp nghiên cứu

Bài nghiên cứu này đã sử dụng một số phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp

phân tích và tổng hợp, phương pháp điều tra bằng bảng hỏi (150 phiếu điều tra bằng bảng hỏi được phát cho 150 chủ doanh nghiệp thuộc Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh Thái Nguyên), phương pháp phỏng vấn sâu và phương pháp quan sát.

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP TẠI TỈNH THÁI NGUYÊN

Tình hình đăng ký bảo hộ quyền SHCN của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Từ năm 2009-2014 số lượng các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tăng nhanh.

Bảng 1: Thống kê đơn đăng ký bảo hộ quyền SHCN tỉnh Thái Nguyên

| Năm | Đơn đăng ký | |
|----------------|-------------|---------------|
| | Thái Nguyên | Cả nước |
| 2009 | 34 | 33725 |
| 2010 | 17 | 33541 |
| 2011 | 33 | 33098 |
| 2012 | 61 | 35788 |
| 2013 | 65 | 37817 |
| 2014 | 70 | 12706 |
| Tổng số | 280 | 186675 |

(Nguồn: Cục Sở hữu trí tuệ)

Đến năm 2014, Thái Nguyên có 3324 doanh nghiệp, tăng gấp 2,01 lần so với năm 2009 (1646 doanh nghiệp), tuy nhiên có hơn 90% doanh nghiệp đạt quy mô nhỏ và vừa. Số lượng đơn đăng ký bảo hộ quyền SHCN của tỉnh Thái Nguyên so với cả nước trong giai đoạn 2009-2014 còn thấp (chiếm từ 0,10-0,27% của cả nước).

* Tel: 0904 166119, Email: xuanhoabtn@gmail.com

Qua khảo sát 150 chủ doanh nghiệp đang sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố Thái Nguyên về mức độ nhận thức, hiểu biết pháp lý đối với đăng ký bảo hộ quyền SHCN kết quả thu được như sau:

Bảng 2: Mức độ nhận thức của doanh nghiệp vừa và nhỏ đối với bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp

| Mức độ | Số doanh nghiệp | Tỷ lệ (%) |
|------------------------------------|-----------------|------------|
| Hiểu biết đầy đủ các quy định | 65 | 43,3 |
| Hiểu biết chưa đầy đủ các quy định | 52 | 34,7 |
| Chưa hiểu biết | 33 | 22,0 |
| Tổng số | 150 | 100 |

(Nguồn: Kết quả điều tra)

Trong số 150 doanh nghiệp được hỏi đã có 65 doanh nghiệp (chiếm 43,3%) có hiểu biết khá đầy đủ về những quy định của pháp luật đối với bảo hộ quyền SHCN và nhận thức được vai trò quan trọng của việc bảo hộ quyền SHCN trong sự phát triển của đơn vị. Tuy nhiên, cũng theo báo cáo của Hiệp hội các doanh nghiệp nhỏ và vừa, thực trạng các doanh nghiệp kinh doanh ở giai đoạn đầu, tập trung hơn 35% vốn đầu tư vào cơ sở hạ tầng, quy mô lao động và quy mô vốn mới chỉ ở mức nhỏ và vừa nên doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên chưa có tiềm lực để đầu tư và phát triển cho thương hiệu.

Công tác quản lý nhà nước đối với SHCN tại tỉnh Thái Nguyên

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, chính sách pháp luật về sở hữu công nghiệp

Trong giai đoạn 2009-2014, công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, chính sách pháp luật về SHCN tiếp tục được thực hiện, nâng cao chất lượng. Hàng năm, tỉnh đã phối hợp với Cục Sở hữu trí tuệ tổ chức nhiều cuộc hội thảo, lớp tập huấn và hàng trăm lượt tuyên truyền, phổ biến kiến thức về SHCN.

Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức 62 lớp tập huấn nâng cao nhận thức về SHCN cho 4.700 lượt người tham dự và 62 hội thảo với 2.866 lượt người tham dự. Hàng năm, đều cử

chuyên viên đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn và nghiệp vụ về các văn bản, chỉ thị mới nhất của Nhà nước trong lĩnh vực SHCN.

Bảng 3: Thống kê chương trình tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về sở hữu công nghiệp

| Năm | Hội thảo | | Tập huấn, bồi dưỡng | |
|----------------|-----------|-------------|---------------------|-------------|
| | Số đợt | Lượt người | Số đợt | Lượt người |
| 2009 | 9 | 480 | 12 | 870 |
| 2010 | 7 | 410 | 10 | 750 |
| 2011 | 8 | 476 | 12 | 950 |
| 2012 | 10 | 560 | 11 | 680 |
| 2013 | 20 | 500 | 10 | 800 |
| 2014 | 8 | 440 | 11 | 650 |
| Tổng số | 62 | 2866 | 66 | 4700 |

(Nguồn: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh)

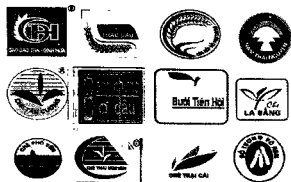
Từ năm 2013, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức biên tập, phát hành các ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền, phổ biến kiến thức về SHCN cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Bên cạnh đó, chuyên mục “sở hữu trí tuệ và cuộc sống” được phát định kỳ 02 số/tháng trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Thái Nguyên đã mang lại những hiệu ứng tích cực cho cộng đồng doanh nghiệp và công chúng trên địa bàn.

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của địa phương về quyền SHCN

Các dự án thuộc Chương trình hỗ trợ tài sản trí tuệ (TSTT) của doanh nghiệp do Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2009-2014 bao gồm 09 dự án với tổng kinh phí 7,2 tỷ đồng, trong đó có hơn 70% kinh phí từ nguồn ngân sách TW, hơn 20% từ nguồn ngân sách địa phương và còn lại là nguồn kinh phí huy động của các cá nhân, tổ chức tham gia thực hiện dự án.

Cũng trong giai đoạn này, tỉnh Thái Nguyên đã tổ chức thực hiện 14 nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ về SHCN do UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt với kinh phí hơn 700 triệu đồng. Đó là các nhiệm vụ tập trung chủ yếu vào chính sách hỗ trợ phát triển TSTT của địa phương, cũng như hỗ trợ bảo hộ quyền SHCN của các TSTT đó.

Công tác hướng dẫn xác lập quyền, bảo vệ quyền SHCN ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ các nhà sản xuất, kinh doanh ở địa phương xác lập, bảo vệ quyền nhằm nâng cao sức cạnh tranh và giá trị trên thị trường.



Hình 1: Một số đối tượng được bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp

Bên cạnh hệ thống các tổ chức dịch vụ đại diện SHCN thì Sở Khoa học và Công nghệ vẫn là địa chỉ đáng tin cậy để các tổ chức, cá nhân đến tư vấn về SHCN. Trong giai đoạn 2009-2014, đối tượng SHCN được yêu cầu tư vấn nhiều nhất là nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp. Một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đã đăng ký bảo hộ quyền SHCN tại Cục Sở hữu trí tuệ như: Nhãn hiệu Cheery của Công ty TNHH Ngọc Anh, nhãn hiệu Minh Hải của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Minh Hải (nước uống tinh khiết), nhãn hiệu Tiến Bộ 888 của Công ty Cổ phần Tiến Minh 888 (sản phẩm cầu lông),... Tuy nhiên, tập trung nhiều nhất các đối tượng đăng ký bảo hộ quyền SHCN vẫn là nhãn hiệu tập thể và phần lớn là các sản phẩm đặc sản của địa phương.

Thực thi quyền SHCN trên địa bàn

Công tác thực thi, xử lý xâm phạm quyền SHCN được quan tâm, trong đó biện pháp xử lý xâm phạm quyền SHCN được áp dụng nhiều nhất là biện pháp hành chính. Với việc Chính phủ ban hành Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực

SHCN đã góp phần tăng sức răn đe đối với các hành vi xâm phạm quyền SHCN.

Bảng 4. Hoạt động thanh tra của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên về sở hữu công nghiệp

| Năm | Định kỳ | Đột xuất |
|----------------|-----------|-----------|
| 2009 | 3 | 2 |
| 2010 | 3 | 3 |
| 2011 | 4 | 5 |
| 2012 | 3 | 2 |
| 2013 | 4 | 3 |
| 2014 | 5 | 4 |
| Tổng số | 22 | 19 |

(Nguồn: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh)

Sở Khoa học và Công nghệ đã tiến hành thanh tra, kiểm tra 41 lượt về việc thi hành pháp luật về SHCN đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Kết quả là đến hết tháng 12/2014 đã phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm hành chính đối với 51 cơ sở thuộc các lĩnh vực SHCN, chất lượng hàng hoá, vi phạm quy định ghi nhãn hiệu hàng hoá, với tổng số tiền phạt là 50 triệu đồng, tịch thu toàn bộ số tang vật vi phạm giá trị trên 10 triệu đồng (điện thoại, rượu), ngoài ra còn tịch thu 114 mũ bảo hiểm xe máy giả nhãn hiệu AMORO.

Những hạn chế trong quản lý nhà nước về SHCN ở Thái Nguyên

Hoạt động QLNN về SHCN tuy đã được chú trọng nhưng chưa thật chủ động và đồng đều về nội dung. Công tác hỗ trợ về SHCN chưa bao trùm ở tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là hoạt động khai thác và thương mại hóa các TSTT, bảo hộ và khai thác sáng chế, công nghệ mới. Nội dung hỗ trợ về phát triển TSTT của doanh nghiệp mới chỉ dừng lại ở hỗ trợ những đối tượng đặc sản của địa phương, hoặc các sản phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp – chế biến nông sản.

Đối với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp là thế mạnh và có số lượng đông đảo nhất trong tổng số các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên thì Chương trình hỗ trợ phát triển TSTT cho các doanh nghiệp

mới chỉ dừng lại ở hoạt động cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về SHCN, hướng dẫn đăng ký xác lập các đối tượng về SHCN...Do kinh phí có hạn nên cũng chưa có hoạt động hỗ trợ khác về việc xác lập bảo hộ quyền hay thực thi quyền. Nội dung các hoạt động tuyên truyền chỉ dừng lại ở phổ biến kiến thức pháp luật, chưa tập huấn đi sâu vào phát triển và khai thác TSTT, định giá TSTT cho doanh nghiệp để sử dụng TSTT đó một cách hiệu quả.

Trong công tác xây dựng, ban hành văn bản pháp luật và chính sách, biện pháp quản lý SHCN, cũng như nhiều tỉnh thành trên cả nước, tỉnh Thái Nguyên vẫn chưa ban hành văn bản pháp quy nào hướng dẫn việc tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật hoặc QLNN về SHCN ở địa phương.

Công tác thực thi quyền SHCN đã có nhiều nỗ lực, góp phần ngăn chặn đáng kể nạn hàng giả, hàng nhái. Tuy nhiên, mức độ và hiệu quả triển khai thực hiện còn hạn chế, do các cơ quan bảo đảm thực thi quyền SHCN chưa chủ động sử dụng đầy đủ thẩm quyền của mình, đặc biệt là việc đưa ra kết luận về hành vi xâm phạm còn phải phụ thuộc vào các ý kiến chuyên môn của tổ chức giám định và của Cục Sở hữu trí tuệ, nên việc xử lý xâm phạm phải chờ đợi, mất thời gian. Sự phối hợp trong hoạt động quản lý giữa Sở Khoa học & Công nghệ với các đơn vị liên quan và các địa phương chưa thật chặt chẽ, đặc biệt là trong công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm quyền SHCN của các cơ quan thực thi. Hợp tác quốc tế và các hoạt động khác về SHCN trên địa bàn tỉnh còn hạn chế.

Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về SHCN tại Thái Nguyên

Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về sở hữu công nghiệp

Mặc dù các quy định của pháp luật nước ta về SHCN đã và đang ngày càng hoàn thiện, tạo hành lang pháp lý cho hoạt động QLNN về SHCN ở các địa phương trong cả nước, nhưng nếu so với những yêu cầu của thực tiễn

bảo hộ quyền SHCN của các tổ chức, cá nhân hiện nay, đặc biệt là so với các yêu cầu tối thiểu quy định trong Hiệp định về các khía cạnh thương mại liên quan đến quyền SHCN (Hiệp định TRIPS) của WTO, rồi Hiệp định TPP tới đây thì hệ thống các quy định hiện hành của pháp luật nước ta đang tự bộc lộ rõ một số bất cập cần phải hoàn thiện, nhất là đối với lĩnh vực bảo hộ bí mật kinh doanh; bảo hộ tên thương mại; bảo hộ quyền chống cạnh tranh không lành mạnh liên quan đến SHCN, bảo hộ quy trình mang bản chất sinh học để sản xuất thực vật mà quy trình đó không phải là quy trình vi sinh; bảo hộ phương pháp phòng bệnh, chữa bệnh cho thực vật...

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, chính sách và pháp luật về SHCN

Cần tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục, động viên và phát huy sức mạnh toàn dân tích cực tham gia phòng ngừa, đấu tranh chống sản xuất, buôn bán, lưu thông hàng giả, xâm phạm SHCN. Đưa nội dung giáo dục pháp luật về sở hữu trí tuệ, SHCN vào hệ thống giáo dục các cấp, đa dạng hóa các hình thức giáo dục như tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về SHCN trong các cơ quan, đoàn thể, doanh nghiệp, nhà trường...

Tăng cường các hoạt động nghiên cứu, đào tạo, hỗ trợ và tư vấn về SHCN

Đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động đào tạo về SHCN, cần mở các lớp tập huấn nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật về SHCN cho các cán bộ QLNN và các nhà lãnh đạo của các doanh nghiệp tại địa phương. Đặc biệt, cần phối hợp với Cục Sở hữu trí tuệ để đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về SHCN được đào tạo chuyên sâu hơn, thường xuyên hơn nhằm đáp ứng nhu cầu cơ bản của địa phương.

Tổ chức có hiệu quả các nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ của địa phương và các dự án thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển TSTT

Tiếp tục đề xuất và tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do UBND tỉnh Thái Nguyên giao và các dự án

thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển TS/TT, tập trung vào các nội dung như: Hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị kinh tế của các sản phẩm đã được xác lập quyền SHCN; Tiếp tục hỗ trợ việc xác lập quyền, bảo vệ và khai thác các TS/TT, ưu tiên cho các sản phẩm đặc sản của địa phương; Ưu tiên triển khai các nội dung: Tuyên truyền về SHCN; hỗ trợ công tác bảo hộ, khai thác sáng chế, công nghệ mới, đặc biệt là các sáng chế của nước ngoài không đăng ký bảo hộ tại Việt Nam nhằm tạo ra các sản phẩm mới có năng suất, chất lượng và tính năng cạnh tranh cao trên thị trường; có các chính sách ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng và chủ sở hữu trong việc bảo vệ quyền SHCN

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng và chủ sở hữu, thông qua các biện pháp mang tính nghiệp vụ, kỹ thuật để phát hiện vi phạm; kiên quyết xử lý đúng pháp luật, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng để toàn dân nói chung và người tiêu dùng nói riêng được biết. Đối với lực lượng thực thi quyền, cần nâng cao năng lực và vật lực trong đấu tranh phòng, chống hành vi xâm phạm quyền SHCN. Cần có sự phối hợp giữa các lực lượng để kịp thời phát hiện và xử lý triệt để các hành vi vi phạm quyền SHCN. Cơ quan quản lý thị trường, thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ cần tích cực hơn nữa trong việc kiểm tra, giám sát thị trường... Bên cạnh đó, Thái Nguyên cần tăng cường hiệu quả của hoạt động thực thi quyền SHCN; tăng cường vai trò quản lý và điều hành của cơ quan QLNN về SHCN tại địa phương; kiện toàn tổ chức bộ máy và lực lượng công chức chuyên trách về SHCN của Sở Khoa học & Công nghệ.

KẾT LUẬN

Công tác QLNN về SHCN tại tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2009-2014 đã được chú trọng và bước đầu đạt được những kết quả tốt. Tuy nhiên, cũng bộc lộ những hạn chế, yếu kém như: Chưa thật chủ động và đồng đều về nội dung, sự phối hợp trong hoạt động quản lý giữa Sở Khoa học và Công nghệ với các đơn vị liên quan và các địa phương chưa thật chặt chẽ; hoạt động hỗ trợ về SHTT chưa bao trùm ở tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là hoạt động khai thác và thương mại hóa các TS/TT, hoạt động bảo hộ và khai thác sáng chế, công nghệ mới; chưa tạo được động lực thúc đẩy phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong toàn tỉnh thường xuyên, liên tục... Do vậy, trong thời gian tới, chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng cần nhìn nhận rõ những hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý, để nâng cao hiệu quả hoạt động QLNN về SHCN ở địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. TS. Phạm Phi Anh (2007), *Xác lập quyền Sở hữu công nghiệp đối với sáng chế*, Cục Sở hữu trí tuệ.
2. Nguyễn Bá Bình (2005), *Bảo hộ kiểu dáng công nghiệp ở Việt Nam, pháp luật và thực tiễn*, Nxb Tư pháp.
3. Cục Sở hữu trí tuệ (2007), *Bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa - cẩm nang dành cho doanh nhân*.
4. Chính phủ nước CHXH chủ nghĩa Việt Nam (2006), Nghị định 103/2006/NĐ-CP "Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về Sở hữu công nghiệp" ngày 22/9/2006.
5. Hoàng Quỳnh Ngân (2014), *Hiệu quả từ dự án tuyên truyền, phổ biến kiến thức về Sở hữu trí tuệ trên Đài truyền hình Thái Nguyên*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Sở KH&CN tỉnh Thái Nguyên số 02/2014.
6. Nguyễn Văn Thời (2014), Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên, *Tác động cải thiện mối quan hệ chính quyền - doanh nghiệp*, Báo Thái Nguyên, ngày 30/08/2014.

SUMMARY

ADVANCED SOLUTIONS EFFECTIVE MANAGEMENT OF STATE INDUSTRIAL PROPERTY IN THAI NGUYEN**Be Hong Cuc¹, Do Xuan Hoa^{2*}**¹University of Science – TNU, ²Thai Nguyen newspaper

This study focuses on clarifying the state management in industrial property sector in Thai Nguyen province. The study also indicates the causes of weakness as well as shortcoming in the State management. By this way, the study proposes some improvement solutions in order to promote developing the industrial property in Thai Nguyen.

Keywords: *Intellectual property, industrial property, industrial property rights, state management, intellectual assets*

Ngày nhận bài: 18/10/2015; Ngày phản biện: 25/12/2015; Ngày duyệt đăng: 31/3/2016

Phân biên khoa học: ThS. Nguyễn Quang Huy – Trường Đại học Kinh tế & Quản trị kinh doanh - ĐHTN

* Tel 0904 166119, Email: xuanhoabtn@gmail.com